

Đơn Xin Trợ Cấp Dinh Dưỡng và Phúc Lợi Giáo Dục cho Trẻ Em Thường Niên 2026–27 – Khu Học Chánh Edmonds Số 15

Nộp đơn trực tuyến: http://EDMONDS.WEDNET.EDU/DEPARTMENT/FOOD_NUTRITION_SERVICES

Đơn đăng ký này có thể giúp quý vị đủ điều kiện nhận: các quyền lợi về bữa ăn, quyền lợi Summer EBT (nếu con quý vị đang theo học tại trường tham gia chương trình NSLP/SBP), mức phí ưu đãi cho các chương trình và hoạt động khác, và/hoặc giúp đảm bảo nguồn tài trợ cho học khu của quý vị. Nếu con quý vị đang theo học tại một trường thuộc diện Quy định Đủ điều kiện Cộng đồng (CEP) hoặc Quy định 2 (Provision 2), việc hoàn tất đơn đăng ký này sẽ không ảnh hưởng đến quyền được nhận bữa ăn miễn phí của các em. **Đánh dấu vào đây nếu quý vị đã nhận được trợ cấp bữa ăn vào năm ngoái:** ☐

1. Liệt kê **tất cả học sinh** đang sống cùng quý vị và đang đi học. Nếu học sinh đang được nuôi dưỡng trong các trung tâm nuôi dưỡng, vô gia cư hoặc đang nhận các dịch vụ giáo dục dành cho người di cư, hãy chỉ ra điều này bằng cách đánh dấu “x” vào ô thích hợp. Bao gồm mọi khoản thu nhập cá nhân mà học sinh nhận được và đánh dấu “x” vào ô tương ứng với tần suất nhận được. ☐ **Vô gia cư** ☐ **Người di cư**

Họ của học sinh	Tên của học sinh	MI	Nuôi dưỡng	Ngày sinh	Trường học	Khối lớp	Thu nhập của học sinh	Hàng tuần	Hai tuần một lần	2 lần mỗi tháng	Hàng tháng
			☐				\$	☐	☐	☐	☐
			☐				\$	☐	☐	☐	☐
			☐				\$	☐	☐	☐	☐
			☐				\$	☐	☐	☐	☐
			☐				\$	☐	☐	☐	☐

2. Nếu bất kỳ Thành Viên Hộ Gia Đình nào (bao gồm cả quý vị) hiện đang tham gia một hoặc nhiều chương trình hỗ trợ sau đây, vui lòng ghi mã số trường hợp. Nếu không, hãy chuyển sang Bước 3.

☐ Thực Phẩm Cơ Bản ☐ TANF ☐ Chương Trình Phân Phối Thực Phẩm tại Các Khu Bảo Tồn của Người Da Đỏ (FDIPR) Số hồ sơ :
(tổng được liệt kê **PHẢI BẢNG** số thành viên hộ gia đình đã nêu ở trên) (Không bắt buộc nếu chỉ nộp đơn xin Summer EBT)

3. Liệt kê họ tên của tất cả các thành viên khác trong hộ gia đình - Nhập thu nhập (bằng đô-la chẵn) và **ĐÁNH DẤU** chọn tần suất nhận được. Nếu thành viên hộ gia đình không nhận được thu nhập, hãy ghi 0. Nếu quý vị nhập số 0 hoặc để trống phần thu nhập, nghĩa là quý vị đang cam kết không có thu nhập nào cần khai báo.

Tên của TẤT CẢ các thành viên khác trong hộ gia đình (không bao gồm các học sinh được liệt kê ở trên)	Nuôi dưỡng	Thu nhập từ công việc (trước mọi khoản khấu trừ)	Hàng tuần	Hai tuần một lần	2 lần mỗi tháng	Hàng tháng	Trợ cấp công cộng/ Trợ cấp nuôi con/ Tiền cấp dưỡng	Hàng tuần	Hai tuần một lần	2 lần mỗi tháng	Hàng tháng	Lương hưu/Hưu trí/An sinh xã hội (SSI)	Hàng tuần	Hai tuần một lần	2 lần mỗi tháng	Hàng tháng	Bất kỳ khoản thu nhập nào khác chưa được liệt kê	Hàng tuần	Hai tuần một lần	2 lần mỗi tháng	Hàng tháng
	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐
	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐
	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐
	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐
	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐	\$	☐	☐	☐	☐

4. Tổng số Thành Viên Hộ Gia Đình (bao gồm tất cả những người sống trong hộ gia đình của quý vị): Bốn chữ số cuối của Số An Sinh Xã Hội (SSN) của Người Kiểm Tiền Chính hoặc Thành Viên Hộ Gia Đình Khác: Đánh dấu nếu không có SSN: ☐

5. Thông tin liên lạc và chữ ký – Điền đầy đủ, ký tên và gửi lại đơn đăng ký này tới: Food & Nutrition Services Department – 20420 68th AVE W, LYNNWOOD, WA 98036 hoặc gửi đến trường của con quý vị. Tôi xác nhận (cam kết) rằng mọi thông tin trong đơn đăng ký này đều đúng sự thật, rằng mọi khoản thu nhập đều được khai báo, và hộ gia đình của tôi không nhận trợ cấp EBT Mùa Hè thông qua Tiểu Bang hoặc Tổ Chức Bộ Lạc Người Da Đỏ khác (nếu có). Tôi hiểu rằng thông tin này được cung cấp liên quan đến việc nhận trợ cấp của liên bang hoặc tiểu bang và các nhân viên nhà trường có thể xác minh (kiểm tra) thông tin này. **Tôi biết rằng nếu tôi cố tình cung cấp thông tin sai lệch, con tôi có thể mất các phúc lợi này, và tôi có thể bị truy tố theo các luật hiện hành của Tiểu Bang và Liên Bang.**

Tên viết hoa của Thành Viên Hộ Gia Đình Người Lớn

Chữ ký của Thành Viên Hộ Gia Đình Người Lớn

Địa chỉ e-mail (Không bắt buộc)

Địa chỉ thư tín (Không bắt buộc)

Thành phố, Tiểu bang & Mã Zip (Không bắt buộc)

Điện thoại ban ngày (Không bắt buộc)

Ngày

KHÔNG BẮT BUỘC: Đồng ý chia sẻ thông tin về điều kiện tham gia các chương trình khác của nhà trường (Tùy chọn) – Học sinh có thể hội đủ điều kiện được giảm học phí khi tham gia các chương trình trường học khác, bao gồm miễn phí tham quan thực tế (ASB), giảm phí tham gia thể thao (ASB) và/hoặc giảm phí khảo thí (Học thuật). Mục này áp dụng cho học sinh ở mọi cấp lớp, bao gồm cả tiểu học. Chọn chương trình trường học mà quý vị muốn tham gia để được giảm phí/học phí: ☐ Hội Học Sinh Liên Kết (ASB) ☐ Học Thuật ☐ Bãi Đậu Xe Trường Học ☐ Vé Lễ Tốt Nghiệp

Bằng cách đánh dấu vào các ô và ký tên bên dưới, quý vị chỉ cho phép tiết lộ tên và khả năng hội đủ điều kiện của học sinh, không có bất kỳ thông tin hay dữ liệu nhân khẩu học nào khác sẽ được chia sẻ. Tôi đồng ý cho phép Học khu Edmonds chia sẻ thông tin về việc học sinh của tôi đủ điều kiện được giảm học phí/lệ phí đối với các chương trình học đường đã được đánh dấu ở trên.

CHỮ KÝ CỦA CHA MẸ/NGƯỜI GIÁM HỘ

NGÀY

Bản sắc Chúng tộc và Sắc tộc của Trẻ (Tùy chọn) – Chúng tôi được yêu cầu thu thập thông tin về chủng tộc và sắc tộc của (các) con quý vị. Thông tin này rất quan trọng và giúp đảm bảo rằng chúng tôi đang phục vụ cộng đồng một cách toàn diện. Việc trả lời phần này là tùy chọn và không ảnh hưởng đến tư cách đủ điều kiện nhận bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá của (các) con quý vị.

Đánh dấu một hoặc nhiều sắc tộc:

☐ Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa

☐ Người gốc Á

Đánh dấu một dân tộc:

☐ Người Da Đen hoặc Người Mỹ gốc Phi

☐ Người Hawaii bản địa hoặc người đảo Thái Bình Dương khác

☐ Người Da Trắng

☐ Người gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh

☐ Không phải người Tây Ban Nha hoặc La-tinh

Khả Năng Hội Đủ Điều Kiện hưởng Chương Trình Dinh Dưỡng Trẻ Em: Đạo Luật Quốc Gia về Bữa Trưa Tại Trường Học Richard B. Russell yêu cầu phải có thông tin trong đơn đăng ký này. Quý vị không bắt buộc phải cung cấp thông tin, nhưng nếu không, chúng tôi không thể phê duyệt cho con quý vị được hưởng bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá. Quý vị phải ghi bốn chữ số cuối của số an sinh xã hội của thành viên hộ gia đình người lớn ký tên vào đơn đăng ký này. Bốn chữ số cuối của số an sinh xã hội không bắt buộc khi quý vị nộp đơn thay mặt cho trẻ nuôi dưỡng hoặc khi quý vị liệt kê mã số trường hợp của Chương Trình Hỗ Trợ Dinh Dưỡng Bổ Sung (Thực Phẩm Cơ Bản), Chương Trình Hỗ Trợ Tạm Thời cho Gia Đình Nghèo Khó (TANF) hoặc Chương Trình Phân Phối Thực Phẩm tại Các Khu Bảo Tồn của Người Da Đỏ (FDPIR) hoặc mã định danh FDPIR khác cho con quý vị, hoặc khi quý vị chỉ ra rằng thành viên hộ gia đình người lớn ký đơn đăng ký không có số an sinh xã hội. Chúng tôi sẽ sử dụng thông tin của quý vị để xác định xem con quý vị có hội đủ điều kiện hưởng bữa ăn miễn phí hay giảm giá hay không, cũng như để quản lý và thực thi các chương trình bữa trưa và bữa sáng. Chúng tôi CỐ THỂ chia sẻ thông tin hội đủ điều kiện này với các chương trình giáo dục, sức khỏe và dinh dưỡng để giúp họ đánh giá, tài trợ hoặc xác định các phúc lợi cho chương trình của họ, cho các kiểm toán viên để đánh giá chương trình, và cho các viên chức thực thi pháp luật để giúp họ xem xét các hành vi vi phạm quy tắc của chương trình. Theo các luật dân quyền của liên bang cũng như các quy định và chính sách về dân quyền của Bộ Nông Nghiệp Hoa Kỳ (U.S. Department of Agriculture, USDA), tổ chức này bị cấm phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da, quốc tịch, giới tính (bao gồm bản dạng giới và khuynh hướng tính dục), khuyết tật, tuổi tác hoặc hành vi trả thù cho hoạt động dân quyền trước đây. Thông tin về chương trình có thể được cung cấp bằng các ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh. Người khuyết tật cần có các phương tiện giao tiếp thay thế để có được thông tin chương trình (ví dụ: chữ nổi Braille, bản in chữ lớn, băng âm thanh, Ngôn Ngữ Ký Hiệu Hoa Kỳ), nên liên hệ với cơ quan tiểu bang hoặc địa phương chịu trách nhiệm quản lý chương trình hoặc Trung Tâm TARGET của USDA theo số (202) 720-2600 (thoại và TTY) hoặc liên hệ với USDA thông qua Dịch Vụ Tiếp Âm Liên Bang theo số (800) 877-8339.

Để nộp đơn khiếu nại về phân biệt đối xử của chương trình, Người Khiếu Nại cần điền vào Biểu mẫu AD-3027, Biểu Mẫu Khiếu Nại về Phân Biệt Đối Xử của Chương Trình USDA có thể lấy trực tuyến tại: <https://www.usda.gov/sites/default/files/documents/ad-3027.pdf>, từ văn phòng USDA bất kỳ, bằng cách gọi số (866) 632-9992, hoặc viết thư gửi đến USDA. Bức thư phải có chứa họ tên, địa chỉ, số điện thoại của người khiếu nại và mô tả bằng văn bản về hành động phân biệt đối xử bị cáo buộc với đầy đủ chi tiết để thông báo cho Trợ Lý Bộ Trưởng Dân Quyền (Assistant Secretary for Civil Rights, ASCR) về bản chất và ngày xảy ra hành vi vi phạm dân quyền bị cáo buộc. Biểu mẫu AD-3027 đã điền đầy đủ hoặc bức thư này phải được gửi đến USDA bằng: **thư tín:** U.S. Department of Agriculture, Office of the Assistant Secretary for Civil Rights, 1400 Independence Avenue, SW, Washington, D.C. 20250-9410; hoặc **fax:** (833) 256-1665 hoặc (202) 690-7442; hoặc **email:** Program.Intake@usda.gov

Đây là một tổ chức cung cấp cơ hội bình đẳng. Khu Học Chánh Edmonds không phân biệt đối xử trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động nào dựa trên giới tính, chủng tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, màu da, quốc tịch, độ tuổi, tình trạng cựu chiến binh hoặc quân nhân, khuynh hướng tính dục, biểu hiện hoặc bản dạng giới, tình trạng khuyết tật cần sử dụng chó dẫn đường hoặc động vật hỗ trợ đã qua huấn luyện và cung cấp quyền tiếp cận bình đẳng cho Hướng Đạo Sinh và các nhóm thanh thiếu niên được chỉ định khác. Các nhân viên sau được chỉ định để giải quyết các thắc mắc và khiếu nại về hành vi phân biệt đối xử bị cáo buộc: Điều Phối Viên Đề Mục IX và Điều Phối Viên Tuân Thủ Dân Quyền và ADA: Rob Baumgartner, Trợ Lý Giám Đốc phụ trách Nhân Sự, Tiền Lương và Phúc Lợi, 20420⁶⁸ Avenue W, Lynnwood, WA 98036, 425-431-7020, baumgartnerr@edmonds.wednet.edu Điều Phối Viên Mục 504: Dana Gealsen, Giám Đốc Điều Hành Dịch Vụ Học Sinh, 20420 68th Avenue W, Lynnwood, WA 98036, 425-431-7047, geaslend338@edmonds.wednet.edu Chính sách của Hội Đồng Trường Học 3210P

CHỈ DÙNG CHO TRƯỜNG HỌC – KHÔNG VIẾT BÊN DƯỚI DÒNG NÀY

CHUYỂN ĐỔI THU NHẬP HÀNG NĂM: Hằng tuần x 52; Hai tuần một lần x 26; Hai lần mỗi tháng x 24; Hằng tháng x 12. (KHÔNG chuyển đổi sang thu nhập hàng năm trừ khi hộ gia đình khai báo nhiều lần suất trả lương).

PHÊ DUYỆT CỦA LEA:

☐ Thực Phẩm Cơ Bản/TANF/FDPIR/Nuôi Dưỡng

Tổng Quy Mô Hộ Gia Đình

Hằng tuần

Hai tuần một lần

2 lần mỗi tháng

Hằng tháng

Hằng năm

☐ Thu Nhập Hộ Gia Đình

Tổng Thu Nhập Hộ Gia Đình

\$

☐

☐

☐

☐

☐

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT CHO:

☐ Hội Đủ Điều Kiện Miễn Phí

ĐƠN ĐĂNG KÝ BỊ TỪ CHỐI VÌ:

☐ Thu Nhập Vượt Quá Số Tiền Cho Phép

☐ Khác:

☐ Hội Đủ Điều Kiện Giảm Giá

☐ Thông Tin Không Đầy Đủ/Thiếu